TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SA THẦY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày: 01-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Trường Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Minh Hoa và ông Nguyễn Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Khánh Lựu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh V - Kiểm sát viên.

Ngày 01-7-2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 16-5-2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS, ngày 17-6-2024, đối với bị cáo:

Lương V, sinh ngày .. tháng … năm …, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Làng T, xã M, huyện T, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông …. và bà ……..; có vợ tên …….. và 01 người con sinh năm 2010; tiền án: Có 01 tiền án (Ngày 29-12-2021 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản") ; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-02-2024 đến nay. (Có mặt).

- *Người bị hại:* Bà Y Ph, sinh năm …..; địa chỉ: Làng T, xã M, huyện T, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

Người phiên dịch cho bà Y Ph: Ông ……..; địa chỉ: Làng T, xã M, huyện T, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh A X, sinh năm ….; địa chỉ: Làng K, xã M, huyện T, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Chị Y C, sinh năm …….; địa chỉ: Làng T, xã M, huyện T, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương V chung sống như vợ chồng với Y C tại nhà bà Y Ph (mẹ đẻ của Y C) thuộc Làng T, xã M, huyện T, tỉnh Kon Tum từ năm 2022.

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 24-02-2024, V đến nhà kho của bà Y Ph (cách ngôi nhà đang ở khoảng 50m) với mục đích trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Tại đây, quan sát thấy xung quanh không có ai, cửa nhà kho đang khép hờ, V mở cửa đi vào bên trong lấy 01 bộ đồ thổ cẩm và 06 tấm vải thổ cẩm. Sau khi trộm được, V bỏ toàn bộ vào 01 bao (loại bao đựng gạo) màu xanh rồi mang đi tìm người có tên là Thuần (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán nhưng người này không mua, nên V mang số vải này đến gửi tại nhà của A X (Làng K, xã M, huyện T, tỉnh Kon Tum) nhằm chờ khi nào tìm được người mua thì sẽ đem bán.

Ngày 27-02-2024, khi phát hiện bị mất tài sản, bà Y Ph đã đến Công an xã Mô Rai, huyện Sa Thầy trình báo về việc bị mất tài sản. Đến 13 giờ cùng ngày, Lương V đến Công an xã Mô Rai đầu thú, khai nhận về hành vi của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 04-3-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sa Thầy, xác định: 01 bộ đồ thổ cẩm và 06 tấm vải thổ cẩm của bà Y Ph tại thời điểm bị Lương V trộm cắp có tổng giá trị là 3.006.668 đồng.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSST, ngày 16-5-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố Lương V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân; khi nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt;

- Người bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đó: Yêu cầu được nhận lại số tài sản do bị cáo trộm cắp, không yêu cầu bồi thường và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lương V phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lương V mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho người bị hại toàn bộ số tài sản do bị cáo chiếm đoạt; tịch thu, tiêu hủy chiếc bao do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Sa Thầy và Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thẩm quyền các thủ tục tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Lương V khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã đề cập. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 24-02-2024, lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của người khác, Lương V đã đi đến nhà kho của bà Y Ph tại Làng T, xã M, huyện T, tỉnh Kon Tum lấy trộm 01 bộ đồ thổ cẩm và 06 tấm vải thổ cẩm, rồi mang đi tìm người khác để bán, nhưng không có ai mua. Nên, V mang số tài sản này đến nhà của A X (tại: Làng KĐin, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy) gửi nhờ. Đến ngày 27-02-2024, sau khi biết bà Y Ph trình báo Công an về việc bị mất trộm tài sản, V đã đến Công an xã Mô Rai đầu thú.

[4] Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sa Thầy, xác định: Bộ đồ thổ cẩm và 06 tấm vải thổ cẩm do Lương V trộm cắp có tổng giá trị là 3.006.668 đồng. Tại thời điểm chiếm đoạt tài sản, Lương V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố Lương V theo điều luật vừa nêu, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, thấy rằng: Hành vi phạm tội của Lương V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, bất bình trong quần chúng nhân dân.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 29-12-2021, Lương V đã bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" ", đến ngày phạm tội trong vụ án này, chưa được xóa án tích. Bên cạnh đó, bị cáo chiếm đoạt tài sản của bà Y Ph, sinh năm 1951. Do vậy, bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: "Tái phạm" và "Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên", quy định tại điểm h và điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi vụ việc bị phát hiện, Lương V đã đầu thú; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo. Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã sớm được thu hồi; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bởi vậy, bị cáo Lương V được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 và 03 tình tiết theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng nhân thân của Lương V như đã phân tích, đánh giá ở trên, thấy rằng: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục người phạm tội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Như đã phân tích, bị cáo Lương V phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và chưa được hưởng lợi từ tội phạm; nên không buộc bị báo phải chịu hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[10] Nội dung vụ án còn thể hiện, sau khi trộm cắp được, Lương V mang số vải này đi tiêu thụ nhưng không có người mua, nên mang đến gửi tại nhà A X. Do A X không biết đó là tài sản do V trộm cắp mà có, nên không đủ cơ sở xử lý trách nhiệm đối với A X.

[11] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ toàn bộ số tài sản do bị cáo trộm cắp.

[12] Xét thấy số tài sản này thuộc sở hữu hợp pháp của bà Y Ph, nên trả lại cho bị hại. Riêng đối với chiếc bao tải do bị cáo sử dụng để đựng số tài sản trộm cắp được, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

[14] Về án phí: Bị cáo Lương V là cá nhân thuộc hộ nghèo và có đơn đề nghị, nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương V phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm i khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lương V 10 tháng (Mười tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 27-02-2024).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Lương V.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Hoàn trả lại cho bà Y Ph: 01 bộ đồ thổ cẩm gồm: 01 áo và 01 váy. 01 tấm vải thổ cẩm kích thước 4m x 80cm. 01 tấm vải thổ cẩm kích thước 71cm x 200cm. 01 tấm vải thổ cẩm kích thước 178cm x 200cm. 01 tấm vải thổ cẩm kích thước 76cm x 83cm. 01 tấm vải thổ cẩm, loại 02 lớp, kích thước 76cm x 83cm. 01 tấm vải thổ cẩm, loại 02 lớp, kích thước 78cm x 195cm.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao màu xanh (loại bao đựng gạo), trên bề mặt bao có dòng chữ "GẠO DẺO CHẤT LƯỢNG CAO".

(Các vật chứng nêu trên, như được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-5-2024, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Thầy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy).

3. Về án phí: *Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;*

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương V.

4. Về kháng cáo: *Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 01-7-2024), bị cáo có quyền kháng cáo bán án theo thủ tục phúc thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND t. Kon Tum;
- VKSND h. Sa Thầy;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Công an h. Sa Thầy;
- Chi cục THADS h. Sa Thầy;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

Phan Trường Thọ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vinh **Trần Thị Minh Hoa**

Phan Trường Thọ